TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:137/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 28/10/2020
V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Thuận Bé

2/ Bà Trương Ngọc Diện

- Thư ký phiên tòa: Cô Trần Thị Kim Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Hồng Phil - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2020 tại Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 213/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 9 năm 2019 về việc tranh chấp xin ly hôn.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2020/QĐXX-ST ngày 06 tháng 10 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn*:* Bà Phạm Bảo C, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Ấp Phú T, xã Trường X, huyện T, thành phố Cần Thơ. (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

2. Bị đơn*:* Ông Kwon YoungCh, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Jungri – ri, Uiseong , Uiseong , GyeongSangbuk , Hàn Quốc. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 12/9/2019 và bản tự khai ngày 31/8/2020, nguyên đơn bà Phạm Bảo C trình bày và yêu cầu:

Bà và ông Kwon YoungCh tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ và được cấp giấy chứng nhận

kết hôn số 152/2018, ngày 16/10/2018. Sau khi kết hôn, ông Kwon YoungCh chưa tiến hành các thủ tục bảo lãnh bà sang Hàn Quốc đoàn tụ. Sau khi chung sống được 02 ngày tại Việt Nam thì ông Kwon YoungCh trở về Hàn Quốc và mỗi tháng sang Việt Nam 01 tuần để thăm bà, sau đó hai người bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng ngôn ngữ, tập quán và tính tình không thể hòa hợp. Từ đó đến nay ông Kwon YoungCh không quay lại Việt Nam lần nào nữa và bà cũng không còn liên lạc qua lại với ông Kwon YoungCh Bà nhận thấy tình cảm vợ chồng giữa bà và ông Kwon YoungCh không còn, để tạo lập cuộc sống mới nên bà có đơn kiện yêu cầu được ly hôn với ông Kwon YoungCh.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà trình bày là bà và ông Kwon YoungCh không có con chung, không có tài sản chung và cũng không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

Về phía bị đơn ông Kwon YoungCh*:* Khi Tòa án thụ lý và tiến hành giải quyết vụ án, ông Kwon YoungCh không có mặt tại Việt Nam, Tòa án đã tiến hành ủy thác tư pháp. Tại công văn số 3247/ CH _ BTP ngày 25/11/2019 của Bộ Tư pháp nêu rõ: yêu cầu Cục quản lý Tòa án Quốc gia, Đại Hàn dân quốc thực hiện yêu cầu ủy thác tư pháp và sớm gửi kết quả, đến ngày 13/6/2020 Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ tiếp tục gửi công văn số 489 ngày 13/6/2020 v/v yêu cầu trả lời kết quả ủy thác nhưng đến nay vẫn chưa nhận được kết quả ủy thác. Nên Tòa án đã tiến hành thông báo cho đương sự theo phương thức đăng tin thông báo bằng tiếng Hàn Quốc trên Đài tiếng nói Việt Nam – Ban đối ngoại (VOV5) vào ngày 01/9/2020. Nhưng đến nay ông Kwon YoungCh không trả lời bằng văn bản theo yêu cầu của Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu:

Về thực hiện pháp luật Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử. Do bị đơn là người nước ngoài và theo nội dung khởi kiện của nguyên đơn, Tòa án xác định quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết là phù hợp đúng quy định.

Do nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt và về phía bị đơn Tòa án đã làm đầy đủ các thủ tục ủy thác tư pháp theo định, nên việc xét xử vắng mặt nguyên và bị đơn là không trái quy định.

Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì nhận thấy tuy là hôn nhân hợp pháp nhưng vợ chồng chung sống với nhau thời gian không dài, hiện cả hai không còn liên lạc với nhau, tình cảm không còn, nên yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ để chấp nhận.

Về con chung và tài sản chung nguyên đơn khai là không có, nhưng do không ghi nhận được ý kiến của bị đơn, nên chưa đủ cơ sở để xem xét.

Viện Kiểm Sát đề nghị: Chấp nhận cho ly hôn. Về con chung và tài sản chung chưa xem xét, nếu sau này các bên có phát sinh tranh chấp thì có quyền khởi kiện theo quy định về các mối quan hệ này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Phạm Bảo C và ông Kwon YoungCh kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đã tuân thủ đúng quy định về việc đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ cấp giấy chứng nhận kết hôn số 152/2018 ngày 16/10/2018. Vì vậy hôn nhân của bà Phạm Bảo C và ông Kwon YoungCh là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ và điều chỉnh khi có yêu cầu. Ông Kwon YoungCh là người mang quốc tịch Hàn Quốc và đang định cư tại Hàn Quốc nên đơn khởi kiện về việc ly hôn của bà Phạm Bảo C được Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ thụ lý và giải quyết theo quy định tại Điều 28, Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 123 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2] Quá trình giải quyết vụ án, ông Kwon YoungCh không có mặt tại Việt Nam, Tòa án đã tiến hành ủy thác tư pháp cho ông theo đúng quy định pháp luật và đã đăng trên đài Tiếng nói Việt Nam – VOV5. Nhưng đến nay đã quá thời gian quy định mà ông không trả lời cho Tòa án về ý kiến của ông đối với việc xin ly hôn của bà C với ông, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông theo quy định tại Điều 207; khoản 1 Điều 227 và khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Đối với nguyên đơn bà C thì tại "Bản tự khai" ngày 31/8/2020 bà trình bày là bà vẫn giữ yêu cầu như trong đơn khởi kiện và bà không cung cấp thêm chứng cứ mới. Do bận đi làm việc xin nghĩ phép khó khăn, nên bà xin được phép vắng mặt trong phiên tòa xét xử, bà đề nghị Tòa án xem xét giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Xét yêu cầu ly hôn của bà Phạm Bảo C:

[4.1] Phần trình bày của bà C trong bản tự khai ngày 31/8/2020 và các chứng cứ do bà C cung cấp thể hiện ông Kwon YoungCh và bà Phạm Bảo C tiến tới hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi đăng ký kết hôn ông Kwon YoungCh chưa tiến hành các thủ tục bảo lãnh bà sang Hàn Quốc. Hai người sống với nhau được 02 ngày ở Việt Nam thì ông Kwon YoungCh trở về Hàn

Quốc, mỗi tháng sang Việt Nam 1 tuần thăm bà nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn và ông Kwon YoungCh không trở về Việt Nam cho đến nay. Từ đó đến nay hai người không còn liên lạc với nhau, ông Kwon YoungCh cũng không về Việt Nam thăm bà lần nào.

[4.2] Đối với ông Kwon YoungCh thì Tòa án đã tiến hành ủy thác tư pháp. Tại công văn số 3247/ CH _ BTP ngày 25/11/2019 của Bộ Tư pháp nêu rõ: yêu cầu Cục quản lý Tòa án Quốc gia, Đại Hàn dân quốc thực hiện yêu cầu ủy thác tư pháp và sớm gửi kết quả, đến ngày 13/6/2020 Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ tiếp tục gửi công văn số 489 ngày 13/6/2020 v/v yêu cầu trả lời kết quả ủy thác nhưng đến nay vẫn chưa nhận được kết quả ủy thác, nếu tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân giữa bà Phạm Bảo C và ông Kwon YoungCh cũng không mang lại hạnh phúc cho cả hai bên nên yêu cầu ly hôn của bà C với ông Kwon YoungCh là có cơ sở để chấp nhận.

[4.3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà C trình bày là bà và ông Kwon YoungCh chưa có con chung, không có tài sản và cũng không có nợ chung, nên bà không yêu cầu giải quyết. Do không ghi nhận được ý kiến của ông Kwon YoungCh về các vấn đề này, nếu sau này các đương sự có yêu cầu thì có quyền khởi kiện thành vụ án khác theo quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về nghĩa vụ chịu án phí: Nguyên đơn bà Phạm Bảo C phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 28, Điều 37, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 207, khoản 1 Điều 227 và khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 121; khoản 2 Điều 123 và khoản 1 Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Bảo C.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Bảo C được ly hôn với ông Kwon YoungCh.

- Về con chung và tài sản chung, nợ chung: Bà Phạm Bảo C khai bà và ông Kwon YoungCh không có con chung và tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp giữa các đương sự về vấn đề này và có đơn kiện sẽ được xem xét thụ lý giải quyết bằng vụ kiện khác.

2/ Án phí hôn nhân sơ thẩm, lệ phí và chi phí tố tụng:

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Phạm Bảo C phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm bà C đã nộp theo biên lai thu số 001226 ngày 20 tháng 9 năm 2019 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ, bà C đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

- Về lệ phí tố tụng: Bà Phạm Bảo C phải chịu lệ phí ủy thác tư pháp là 200.000đồng, chuyển 200.000đồng tiền tạm ứng lệ phí ủy thác tư pháp bà Huyền đã nộp theo biên lai thu số 0003998 ngày 28/10/2019 của Cục thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ đã thu sang thành lệ phí, bà C không phải nộp thêm tiền lệ phí.

- Về chi phí tố tụng khác: Bà Phạm Bảo C phải chịu chi phí đăng tin thông báo là 2.000.000đ, bà C đã nộp và chi xong.

3/ Án xử công khai sơ thẩm bà Phạm Bảo C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Ông Kwon YoungCh quyền kháng cáo trong hạn một tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm theo luật định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Huỳnh Thị Bích Vân

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPCT
- UBND H. Thới Lai, TPCT
- Cục THA TPCT;
- Lưu hs